

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày: 25 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Trần Thị Lệ**

2. Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Trần Văn Thiệt** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Khruu Văn K, sinh ngày 18/06/2002. Tại TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 186A đường M, khu phố 2, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: không biết chữ (biết viết tên); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn Đ và bà Khruu Thị S; Chị ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án.

Ngày 28/02/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 16/07/2024 chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích.

Về nhân thân:

Ngày 21/01/2025 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang ra quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh bắt bị can để tạm giam về tội Trộm cắp tài sản trong vụ án khác để điều tra.

Hiện tại bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/01/2025 đến nay trong vụ án khác.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Huỳnh Trần Linh Đ, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 52/11 đường G, phường T, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lý Nhựt T, sinh năm 2004 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 306/5 đường T2, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Trần Minh T3, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 62/3 đường K1, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không nghề nghiệp, cần tiền tiêu xài. Đến khoảng 23 giờ 40 phút ngày 07/11/2024, K đi từ nhà bạn tên Tường về đến trước tiệm bánh MIXUE ở số 50, đường Mai Thị Hồng Hạnh, phường Rạch Sỏi của chị Huỳnh Trần Linh Đ thì nhìn thấy cửa tiệm tắt đèn, cửa ngoài khóa không có ai trông coi. K quan sát xung quanh khi nhìn thấy không có người nên Khả dùng kim và vít cạy phá khóa cửa và đi vào bên trong tìm kiếm tài sản. K nhìn thấy hộc bàn tại quầy thu ngân nên K đi đến mở ra thì nhìn thấy có nhiều tờ tiền Việt Nam các mệnh giá khác nhau nên K nhanh chóng lấy trộm và tẩu thoát. Sau khi đã lấy được tiền thì K kiểm tra lại thì biết số tiền K đã lấy trộm được là 3.100.000 đồng. Sau đó, K tiêu xài cá nhân hết 350.000 đồng, cho Trần Minh T3 100.000 đồng (K không nói cho T3 biết là tiền K trộm cắp có được), còn lại số tiền 2.650.000 đồng K cất giữ. Ngày 08/11/2024, anh Lý Nhựt T1 (quản lý tiệm bánh) đến mở cửa tiệm bánh thì phát hiện bị mất trộm tiền nên đến Công an phường Rạch Sỏi trình báo. Sau đó, Công an tiến hành mời K về làm việc thì K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp số tiền 3.000.000 đồng, Tường cũng giao nộp lại 100.000 đồng.

Đến ngày 20/11/2024, Khuru Văn K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố bị can, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra (bút lục số 25; 27 đến 28; 29; 34; 55; 62; 64; 66; 67 đến 68; 69; 71 đến 74).

Bị cáo Khuru Văn Khả đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Khuru Văn Khả đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

*** Vật chứng trong vụ án:**

- Tiền Việt Nam 2.650.000 đồng;

- Tiền Việt Nam 350.000 đồng; (do bị can K giao nộp).

- Tiền Việt Nam 100.000 đồng và 01 (một) cây đèn pin dài 10cm, màu trắng xanh, đã qua sử dụng (do Trần Minh T3 giao nộp).

- 01 (một) cái áo thun đen tay ngắn, cổ tròn không có túi áo, trước ngực áo và sau lưng có in họa tiết nhiều màu sắc, đã qua sử dụng;

- 01 (một) quần Jean dài có màu xanh nước biển, phía trước quần có rách cách điệu theo thiết kế;

- 01 đĩa DVD lưu trữ 04 đoạn video ghi hình lại diễn biến vụ trộm tại địa chỉ số 50, đường Mai Thị Hồng Hạnh, phường Rạch Sỏi (đã được niêm phong kèm theo hồ sơ vụ án).

Đối với cây kim và cây vít bị can K khai nhận lượng được dọc đường đi, sau khi dùng cây khoá cửa để lấy trộm tài sản xong thì bị can K đã ném bỏ tại đoạn đường thuộc hẻm 103, đường Mai Thị Hồng Hạnh, phường Vĩnh Lợi. Công an phường đã tiến hành truy tìm nhưng không gặp (bút lục số 33).

Tại bản cáo trạng số: 83/CT-VKSRG, ngày 06 tháng 02 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Khuru Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố G và bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khuru Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Khuru Văn K từ **09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.**

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đã trả cho bị hại số tiền 3.100.000 đồng (*Ba triệu một trăm nghìn đồng*). Theo Quyết định xử lý vật chứng số 4638, ngày 31/12/2024 của Cơ quan sát điều tra Công an thành phố G, đề nghị không xem xét.

Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây đèn pin dài 10cm, màu trắng xanh, đã qua sử dụng (do Trần Minh Tường giao nộp).

- 01 (một) cái áo thun đen tay ngắn, cổ tròn không có túi áo, trước ngực áo và sau lưng có in họa tiết nhiều màu sắc, đã qua sử dụng;

- 01 (một) quần Jean dài có màu xanh nước biển, phía trước quần có rách cách điệu theo thiết kế;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Trần Linh Đ đã nhận lại toàn bộ số tiền bị mất trộm và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Khuru Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 07/11/2024, tại nhà số 50 đường Mai Thị Hồng Hạnh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Khuru Văn K lén lút đột nhập vào nhà thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của bà Huỳnh Trần Linh Đ tiền Việt Nam 3.100.000 đồng (*Ba triệu một trăm nghìn đồng*).

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Khuru Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo tự nguyện nộp số tiền lấy trộm nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo là người thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại bất chấp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống gia đình bị hại, làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị xử phạt tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích), bị cáo không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Ngoài ra, bị cáo còn đang bị khởi tố tội trộm cắp tài sản chưa đưa ra xét xử. Do đó, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang đã trao trả vật chứng của vụ án là tài sản của bị hại Huỳnh Trần Linh Đ tiền Việt Nam 3.100.000 đồng (*Ba triệu một trăm nghìn đồng*). Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, không có ai khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) cây đèn pin dài 10cm, màu trắng xanh, đã qua sử dụng (do Trần Minh T3 giao nộp); 01 (một) cái áo thun đen tay ngắn, cổ tròn không có túi áo, trước ngực áo và sau lưng có in họa tiết nhiều màu sắc, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Jean dài có màu xanh nước biển, phía trước quần có rách cách điệu theo thiết kế;

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Huỳnh Trần Linh Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G đề nghị tại bản luận tội đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Khuru Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Khuru Văn K mức án 01 (**Một**) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 21/01/2025).

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) cây đèn pin dài 10cm, màu trắng xanh, đã qua sử dụng (do Trần Minh T3 giao nộp); 01 (một) cái áo thun đen tay ngắn, cổ tròn không có túi áo, trước ngực áo và sau lưng có in họa tiết nhiều màu sắc, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Jean dài có màu xanh nước biển, phía trước quần có rách cách điệu theo thiết kế;

(Theo quyết định chuyên giao vật chứng số 57/QĐ-VKS ngày 06/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Buộc bị cáo Khuru Văn K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/02/2025). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.G;
- Công an thành phố G;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Thùy Linh